

Con Chim Già Lẻ Bạ

Tràm Cà Mau

Đang khoẻ mạnh vui vẻ, không có triệu chứng gì lạ, thế mà bà vợ ông Hoa lẫn đùng ra chết vì bệnh ung thư. Từ khi khám phá ra bệnh đến khi lìa đời, chỉ trong vòng non hai tháng. Ông Hoa hụt hẫng gục quy. Người ta bảo rằng, vợ chồng già đang yêu thương nhau, nếu một người không may về trời, người kia cũng vội vã chạy theo cho kịp. Dù khi sống bên nhau cứ cãi vã khẩu chiến liên miên đêm ngày.

Dân quê miền Trung thường tin chuyện loài chim cuốc, cứ một con chết, con kia biếng ăn kêu gào ngày đêm, rồi kiệt lực chết theo bạn trong vòng ba tháng. Ông Hoa không ham sống đời lẻ loi vắng bạn, cũng muốn đi theo vợ cho xong.

Thấy ông suy sụp tinh thần, cô con gái mời ông về ở chung để được chăm sóc, an ủi và chia vui cùng con cháu. Ông khóa nhà, nhờ người quen để mắt canh chừng, rồi lấy máy bay về với con gái tại tiểu bang miền Đông Bắc giá lạnh.

Ông được giao ngay nhiệm vụ đưa hai đứa cháu đến trường buổi sáng, và buổi chiều đón chúng về nhà. Canh chừng lũ trẻ cho đến khi cha mẹ chúng đi làm về. Hai thằng con trai nghịch ngợm như giặc cướp, la hét, chạy nhảy, nhào lộn, đập phá. Canh giữ và 'quản chế' hai thằng cháu này mệt hơn cả canh tù. Ông không dám đọc sách, chẳng xem truyền hình, cứ dỗi mắt theo chúng, dỗi dằn, la nạt, hăm dọa, cũng đủ hụt hơi chóng mặt. Vợ chồng cô con gái về đến nhà khi bóng đêm đã phủ bên ngoài. Cô hấp tấp tắm rửa, rồi nhào vào bếp sửa soạn cơm chiều. Thấy con vất vả, nhiều hôm ông tự động nấu cơm và giúp làm sẵn vài ba món ăn 'dã chiến'. Ông gói thịt cá vào giấy nhôm, ném ném nhiều loại gia vị, rồi thả vào lò nướng, chờ đến khi có mùi thơm bay ra ngào ngạt, thì gấp ra đĩa.

Cô con gái khen: "Ba nấu ăn ngon tuyệt, con không ngờ. Nhưng để Ba mệt nhọc, con không muốn. Để con lo việc bếp núc. Nếu được, nhờ Ba nấu cho hai thằng cháu sau khi đi học về."

Tắm cho cháu, ông đâu có nề hà gì, ban đầu ông tưởng dễ dàng, nhưng hai thằng bé nghịch ngợm, vùng vẫy, lẫn lộn trong bồn tắm, nước bắn tung toé. Hôm nào ông cũng bị ướt nhep từ đầu đến chân. Tắm và lau cho cháu, cẩn thận không dám kỳ cọ, và đụng vào háng chúng, vì sợ bị hiểu lầm rồi cảnh sát bắt còng tay theo luật lệ kỳ quặc của xứ này. Bị ướt nhưng ông không dám tắm liền, vì sợ không ai canh chừng giúp hai thằng giặc.

Ông vẫn nấu giúp nồi cơm, làm vài món kho, mặn theo lối dã chiến của người độc thân. Vợ chồng cô con gái thản nhiên đón nhận sự giúp đỡ của ông. Nhưng lâu dần, họ xem như bổn phận của ông, mỗi khi bận rộn chưa nấu sẵn cơm chiều, cái mặt cô con gái thiếu vui, nặng chịch và vùng vằng trong lúc nấu ăn. Anh con rể cũng có vẻ gằm gằm không nói. Ông Hoa cảm thấy như có lỗi phần nào vì chưa hết lòng giúp con.

Thường ông Hoa nhận được điện thoại của cô con gái từ sở gọi về, nhờ ông đi chợ mua món này, món kia. Rảnh rang không làm gì, ông cũng đi ra chợ cho đỡ tù túng, khỏi giam mình trong nhà. Khi mua thức ăn, ông cũng lựa chọn kỹ, nhưng ít khi làm vừa lòng con. Cô thường than phiền ông lựa rau héo, chuối dập, thịt không ngon. Có khi cô bắt ông đem trả lại và đổi món khác. Ông cũng kiên nhẫn đem đi đổi cho cô vui lòng. Trong bữa ăn, đôi khi vợ chồng cô còn chê món này mặn, món kia không ngon, ông cũng im lặng, nhưng trong lòng không vui. Ông đã bỏ công nấu cho chúng ăn, lại còn chê bai này nọ. Ông nhớ, xưa kia ông chưa bao giờ dám chê một món ăn nào của vợ nấu, sợ bà buồn.

Rồi cô con gái nhờ ông chăm sóc luôn cả cây cối trong vườn. Tưới cây, cắt tỉa, dọn rác. Cứ lu bu suốt ngày từ việc này qua việc khác không dứt. Thì giờ của ông cũng qua rất mau.

Chỉ ở được bốn tháng, ông Hoa cảm thấy tù túng, bị trách nhiệm ràng buộc, và còn bận rộn, mệt hơn cả thời chưa về hưu. Một hôm thằng cháu lớn nghịch ngợm cuộn mình trong chăn lăn xuống cầu thang chơi. Đầu nó đập vào chân bàn, máu chảy đầm đề. Hốt

hoảng, ông kêu xe cấp cứu, đưa vào bệnh viện và thông báo cho mẹ nó về gấp.

Chuyện chỉ có thế, nhưng vì xót con, nên cô con gái giận, to tiếng mắng ông không thương cháu, không làm tròn bổn phận chăm nom hai thằng cháu. Cái mặt anh con rể cũng có vẻ giận hờn, càng càng dễ ghét, với ánh mắt lạnh lùng. Cô con gái cứ lải nhải than trách mãi, ông Hoa cố nén giận, và nói lời xin lỗi. Bữa cơm chiều nặng nề khó nuốt. Sau bữa cơm, anh con rể nói giọng nghiêm khắc:

“Lần sau con không muốn xảy ra những chuyện như thế này nữa.”

Hết kiên nhẫn, ông muốn đập bàn hét to lên, nhưng rồi dần được cơn bực bội, ông từ tốn nói:

“Đừng nói nặng lời. Ba không phải là người giúp việc. Ba không có bổn phận gì trong nhà này cả.”

Ông con rể làm bầm: “Ở trong nhà, mọi người đều có bổn phận với nhau. Người này giúp người kia. Phải tay sao được?”

Hết nhịn được, ông lớn tiếng: “Ba về đây không phải để nấu ăn, dọn dẹp nhà, vườn, chẳng phải để trông nom các cháu bé. Các việc đó do ba tự nguyện giúp đỡ. May mà Ba cũng có đóng góp tiền ăn, trả tiền nhà rộng rãi, chẳng nhờ vả chi. Nếu không đóng tiền, có lẽ các con còn đối xử với Ba tệ hơn kẻ làm công. Ba phải đóng cửa nhà ba qua đây, tưởng được vui với con cháu, không ngờ làm phiền các con. Thôi, ngày mai Ba lấy máy bay về. Ba cũng đã mệt lắm rồi. Không còn sức khỏe để làm việc nhà, chăm sóc các cháu. Ba về hưu để di dưỡng thể chất và tâm thần, chứ đâu phải để làm ‘bổ già’ vất vả mệt nhọc, rồi còn bị trách, mắng?”

Cô con gái dài giọng: “Ba đâu có thể bỏ đi ngang như vậy được! Để con kiếm ra nơi gửi các cháu xong đã. Ba đi, ai đưa các cháu đi học, ai đón chúng về?”

Ông Hoa giận càn hông, gắt: “Ba không cần biết chuyện đó. Nếu cần, con xin nghỉ việc để sắp xếp công chuyện gia đình. Ba xa nhà cũng đã lâu, phải về để giải quyết nhiều công việc cần thiết.”

Cô con gái nói nhỏ với chồng, nhưng cũng để ông bố nghe luôn: “Người già thay đổi tính nết, khó khăn và hay giận hờn. Thôi, để ngày mai Ba nguôi giận rồi hay. Đâu có bỏ đi ngang như thế được?”

Ông Hoa về phòng riêng, rầu rĩ sắp xếp hành trang, mở máy vi tính xách tay, mua vé máy bay và hện xe taxi chở ra phi trường. Ông cũng buồn, nhưng không thể phung phí tuổi già ngắn ngủi còn lại để giữ cháu và nấu ăn, làm vườn. Đó không phải việc của ông. Chúng nó làm ăn khá giả, mà hà tiện, lợi dụng bố già. Ngày trước, khi vợ ông còn sống, chúng nó cũng đã giữ bà lại nhiều tháng giúp chăm cháu ngoại, để ông cô đơn nhiều lần.

Tiếng lục đục trong phòng ông Hoa vọng ra ngoài, làm cô con gái hé cửa nhìn vào và ngạc nhiên: “Ba đi thật hả Ba?”

Ông Hoa nói nhỏ: “Ừ. Ba về nhà. Ba nhớ nhà. Đi lâu quá rồi!”

Hơi cao giọng, cô con gái nói: “Ba định qua đây ở luôn với con mà!”

Ông từ tốn: “Không phải. Ba ở thử. Nếu vui có thể ở luôn. Ba còn có đời sống riêng tư. Không muốn phụ thuộc vào ai. Tuổi của Ba để nghỉ ngơi, chứ không phải để phục vụ con cháu.”

“Con xin lỗi Ba. Khoan đi đã. Để con sắp xếp xong công việc nhà, rồi Ba muốn về con cũng không dám cản.”

“Thôi, để Ba về. Ba mệt và đuối sức rồi. Ba thương hai ‘thằng giặc’ lắm, nhưng chúng phá quá, Ba chặn giữ không nổi.”

Đêm đó, cô con gái kêu điện thoại cho người anh trai, nhờ khuyên bố khoan về. Anh này điện thoại cố gắng thuyết phục ông Hoa, năm ba phút đầu anh còn nói lời nhẹ nhàng, tử tế. Khuyên bố không được, anh gắt gỏng, và lớn tiếng trong điện thoại:

“Về bên đó, ở một mình, ai lo cho Ba? Người già, may mắn lắm mới được con cháu chịu cho ở chung. Ba có cái phước, cái thuận lợi, lại từ chối. Con hết hiểu nổi.”

Ông từ tốn trả lời: “Ba tự lo được. Ba cần di dưỡng tâm thần. Bên California, ba có

đông bạn bè, hàng tuần gặp nhau chuyện trò, khi cần có thể giúp đỡ nhau. Con đừng lo.”

Sau một hồi khuyên ông không được, anh con xuống giọng:

“Hay Ba về ở chơi với con vài tháng. Florida khí hậu cũng khá ấm áp. Người già từ các tỉnh miền Bắc trốn lạnh thường về đây. Thành phố con ở tuy nhỏ, nhưng khá an bình.”

Nghe anh con trai mời về ở chơi, ông giật mình, nỗi lo âu trong lòng dậy lên. Ông biết tính khí của con, cứ hay gắt gỏng và lớn tiếng với bố. Nhiều lần nó còn trợn mắt nạt ông. Ông cũng hơi sợ. Cái nỗi sợ vô cớ. Ông biết nó cũng thương bố, nhưng cách cư xử thường thiếu lịch sự và chẳng tế nhị. Vợ nó người Mỹ trắng, dịu dàng lịch thiệp. Có lần anh con trai bị vợ chỉnh: “Tại sao anh lịch sự, dịu dàng với mọi người, mà khi nói chuyện với Ba anh hay gắt gỏng vô cớ, và nói lớn giọng? Anh có biết nói năng ngọt ngào tử tế không?”

Gặp con thì vui, nhưng nói chuyện lâu thành sinh sự. Ông thường nhịn, sợ con giận, buồn. Cứ nhịn mãi thành quen, nó cứ lấn tới hoài. Cũng có thể, ngày xưa ông có la mắng nạt nộ nó, bây giờ nó nhĩm và bắt chước cách đó của ông.

Về đến nhà, ông Hoa sung sướng nằm lăn ra giường dong thẳng tay chân. Một cảm giác khoan khoái dễ chịu lan toả toàn thân. Căn nhà đóng kín cửa lâu ngày có mùi ẩm mốc. Đúng, không đâu dễ chịu bằng nhà mình, dù có là cái chòi lá đơn sơ.

Đám bạn già rủ rê ông mỗi ngày ra quán cà phê ngồi trêu chọc nhau, nói chuyện trên trời dưới đất. Đôi khi chơi vài ba ván cờ tướng, người ngồi ngoài bàn tán lung tung.

Hàng tuần ông cùng bạn già tham dự các buổi ra mắt sách, những sinh hoạt cộng đồng, các lần trình diễn văn nghệ tài tử ‘*hát cho nhau nghe*’. Rồi tham gia các lớp dạy về cách dùng máy vi tính miễn phí, mỗi tuần vài buổi, cùng học để chơi, chứ tuổi già, nghe tai này lọt qua tai kia quên ngay liền. Cũng nhiều khi bạn bè rủ rê ông đi khiêu vũ, nhưng vào các nơi đó, ông thấy lạt lẽo, nhàm chán và buồn ngủ. Ông không có hứng thú để ôm các bà già thịt da đã nhão nhẹt lượn lờ trong tiếng nhạc du dương. Nhạc cũ nghe hoài cũng

nhàm, nhạc mới chưa quen để thưởng thức được cái hay. Ông cố gắng lắm để mở lòng vui với tiếng trống tiếng kèn xập xình ồn ào, nhưng cũng chưa quen được. Những bài nhạc yêu đương tha thiết, than thở tình đau, tình nhớ, tình phụ, không còn làm rung động mấy may con tim ông. Những loại nhạc mới ồn ào, rộn rã, như chạy đua, nói không ra nói, hát chẳng ra hát, nghe lạt lẽo. Thế nhưng ông vẫn cứ đi theo bạn bè để tiêu tán bớt thì giờ nhàn dư.

Bạn cũ của ông ở khắp nơi, thường hay gọi điện thoại chuyện trò, gửi vi thư qua lại. Họ thường khẩn khoản mời ông đến nhà ở chơi vài tuần. Bạn ở gần vài trăm dặm thì lái xe, xa hơn, đi máy bay, xe đò. Bạn bè tiếp đón ông nồng nàn. Ban ngày cùng nhau đi thăm thú các danh lam thắng cảnh. Đêm về ngồi chuyện trò bên chén rượu, tách trà. Cùng ngâm thơ, xem phim, nghe nhạc. Nhưng cái vồn vã của ngày đầu càng lúc càng lơi dần, vì bạn cũng thấm mệt, không thể tiếp ông mãi. Ông cũng nhớ câu nói của người Âu Mỹ “*Cá để ba ngày thì có mùi, khách cũng vậy*”, nên ông không dám ở đâu lâu. Chỉ hai ngày thôi đã vội lo cuốn gói ra đi, cho cái tình ấm cúng nó còn âm ỉ. Cho bạn đỡ nhọc nhằn. Để khỏi ‘*có mùi*’. Ông chợt nhớ trong sách xưa, có người đến nhà bạn ở dong dài cả một vài năm, không biết thì giờ đâu mà tiếp nhau, có chuyện gì để nói cho hết. Có lẽ người khách đó ở trong một thế cùng, không biết đi đâu, phải muối mặt chịu trận, mới ở lì lại nhà bạn lâu như thế.

Đến ở nhà bạn tuy vui, khuây khoả, nhưng cũng tù túng, thiếu tự do. Không phải muốn làm gì thì làm. Khi mệt, cũng không thể nằm lăn ra phơi râu trong phòng khách, khi muốn ăn một món nhẹ nào đó, cũng ngại tự tiện lục tủ lạnh, lục bếp. Áo quần cũng phải đàng hoàng, chẳng thể mang áo cánh quần xà lỏn đưa hai chân ống sậy đầy lông ra như khi ở nhà.

Một trận hỏa hoạn lớn trong vùng thiêu rụi khu gia cư cách nhà ông Hoa mấy góc đường, đã đưa gia đình anh Tiến đến tạm trú trong căn nhà có bốn phòng ngủ của ông. Anh Tiến có vợ là chị Nga, và hai đứa nhỏ là con Bé và thằng Tý, tạm chiếm hai phòng ngủ bỏ trống từ bao lâu nay. Bố mẹ anh Tiến vốn có giao tình thân thiết với ông Hoa. Ông thương anh này như con cháu trong nhà. Vả lại, ngày

xưa mẹ anh Tiến cũng suýt về làm dâu trong gia đình ông. Nếu không có cái thân tình đó, không bao giờ ông chịu cho ở chung, vì ông đã đủ sống, không cần thêm tiền. Vợ chồng anh Tiến thành khẩn cam kết giữ gìn nhà cửa ngăn nắp sạch sẽ, và tránh không làm xáo trộn đời sống bình thường của ông. Anh chị hứa sẽ dọn ra ngay, khi thuê được nhà khác. Hai đứa con anh Tiến ngoan ngoãn lễ phép và chăm chỉ học hành, không ồn ào phá phách làm ông Hoa yên tâm.



Mỗi khi nấu được món ngon, chị Nga cũng để dành một phần mời ông Hoa. Khi khúc cá thu chiên, khi bát canh chua hải sản, khi rau muống xào tỏi, khi tô hủ tiếu, khi đĩa gỏi gà xé bóp rau răm.

Ông Hoa công nhận chị Nga có khiếu nấu ăn, nhưng ông không muốn nhận mãi, thành mang ơn. Thấy chị Nga vồn vã nòng nàng quá, nên không nỡ chối từ. Ông cũng hơi áy náy, nhưng cứ nhận cho chị vui, vì ông nghĩ người cho còn sướng hơn người nhận. Để trả lại, ông thường cho hai đứa bé chút quà cáp, và chỉ dạy cho chúng làm bài tập ở nhà. Tình cảm thân thiết từ đó nảy sinh. Mỗi khi ông đi đâu về, hai đứa bé reo mừng: “*Ông ngoại đã về, ông ngoại đã về*”. Tiếng trẻ reo vui làm ông cảm động và lòng bớt hiu quạnh trong tuổi già.

Mỗi khi ông uống xong cốc cà phê, con Bé đem vào bếp rửa ly. Ông không chịu cho nó làm, nhưng nó cứ giành việc. Có những lúc ăn xong, ông quên rửa chén bát, chị Nga hoặc con Bé vội rửa và giúp.

Chị Nga thấy ông Hoa đi chợ, loay hoay nấu ăn một mình, thương tuổi già, bèn đề nghị: “Ngày nào cháu cũng nấu ăn cho gia đình, nếu bác không ngại, cho cháu thêm vài đồng, cháu đi chợ và nấu luôn cho bác, khỏi tốn thì giờ, bớt hao nhiên liệu. Khi nào bác

muốn ăn món gì, xin cho biết, cháu nấu cho cả nhà cùng ăn luôn. Có bác cùng ăn, gia đình thêm ấm cúng.”

Ông Hoa vui vẻ chấp nhận ngay đề nghị hợp lý đó. Ông góp tiền chợ một cách hào phóng rộng rãi, ban đầu chị Nga không chịu lấy nhiều, nhưng rồi sợ ông từ chối ăn chung, đành cầm lấy, và bỏ hết vào tiền chợ, nên mâm cơm thường có nhiều thức ăn ngon hơn.



Mỗi sáng trước khi đi làm, chị Nga đã pha sẵn cho ông Hoa bình trà, nấu một tô cháo yến mạch ăn với cá kho khô có ớt bột cay bằm nhỏ bên ngoài. Cái bình thủy đã đầy nước nóng mới nấu, và chị không quên để ‘hộp-thuốc-bày-ngày’ kế cận. Đôi khi ông quên uống thuốc trong ngày, khi thấy hộp thuốc, chị Nga hoặc con Bé nhắc nhở cho ông. Trong bữa cơm chiều, gia đình quây quần, chuyện trò vui vẻ, ông ăn ngon miệng hơn và đúng giờ, điều độ, chứ không bắt thường như trước đây, chán nản ăn cho qua bữa. Trong bữa ăn, ông nghe vợ chồng anh Tiến chị Nga và hai cháu kể chuyện sinh hoạt hàng ngày, làm ông vui lây và có cảm giác sống chung cùng con cháu ruột thịt thương yêu.

Trước đây, mỗi tháng ông thuê người đến lau chùi dọn dẹp, hút bụi trong nhà, và cắt cỏ ngoài vườn. Nay anh Tiến và chị Nga giành làm hết các công việc đó, lại còn cẩn thận siêng năng hơn. Anh Tiến trồng thêm hoa trong vườn, bón phân, tưới nước. Ông đề nghị trả tiền công, nhưng anh Tiến không chịu, bảo rằng, anh chị và các con sống trong nhà này, được hưởng dụng, phải chăm sóc giữ gìn là bổn phận. Thấy nhà cửa ngăn nắp, sạch sẽ, ông rất hài lòng. Mỗi khi có hư hỏng lật vật như vòi nước rỉ rỉ, cửa tự động của nhà xe trục trặc, ống khóa kẹt, anh Tiến tự sửa lấy, không cần phải kêu thợ.

Sống chung với gia đình anh Tiến chị Nga, ông cảm thấy dễ chịu, khi nào họ cũng tôn trọng, chiều chuộng, và hết lòng với ông, họ không dám đòi hỏi chi cả, không dám làm ông buồn.

Rồi ông Hoa thấy thích thú khi dạy hai cháu bé những môn như toán, văn phạm tiếng Anh, tập đọc và viết tiếng Việt. Thế rồi tình ông cháu quấn quýt nhau. Thương chúng chăm ngoan, nên trong kỳ nghỉ hè, ông tìm sách toán dạy trước cho chúng chương trình năm học kế. Bắt chúng làm nhiều bài tập cho quen, nhờ đó nên về sau, cả hai đứa bé được tuyển vào học các lớp đặc biệt xuất sắc.

Mỗi ngày thấy anh Tiến đọc báo kiếm nhà để thuê, ông cũng hơi áy náy và cũng thầm mong cho anh kiếm được nơi ở đàng hoàng tiện lợi. Tuy nhiên ông cũng thoáng một chút buồn nếu họ dọn đi. Ông sẽ phải tự lo lấy mọi việc hàng ngày và căn nhà trở lại vắng vẻ, thiếu tiếng trẻ vui cười. Bữa ăn tối sẽ lại lặng lẽ trầm buồn.

Rồi anh Tiến cũng tìm được căn nhà vừa với khả năng thuê mượn. Anh chị và hai con đi xem nơi ở mới. Hai đứa bé hỏi ông ngoại có dọn theo không, và chúng khóc, nhất định sẽ chẳng dọn đi nếu thiếu ông ngoại. Ông Hoa cảm động, ngồi im lặng, mắt chớp chớp.

Trong lòng anh chị Tiến cũng không muốn dọn nhà, nơi ở mới chật chội, ồn ào. Trong căn nhà của ông Hoa này, anh chị có cảm tưởng như nhà riêng của họ, mà ông Hoa là người ở trọ. Chị Nga lấy hết can đảm thưa với ông Hoa:

“Dọn nhà đi, thiếu bác, chúng con cũng buồn lắm. Chúng con mong lâu lâu bác ghé chơi, thăm hai cháu bé, và ăn chung cơm chiều cho vui. Bác ở đây một mình, không ai chăm sóc cơm nước, đêm hôm có ốm đau cũng khó nhờ ai, chúng con cũng không yên tâm. Lại nữa, nhà để phòng trống cũng ổng và dễ hư hỏng mỗi mọt. Nếu bác thương và cho chúng con tiếp tục ở lại đây, có các cháu vào ra, đời sống nhiều sinh khí hơn. Bác đã thương như con cháu trong nhà, chúng con cũng thương bác như cha, như ông, sống nương tựa an ủi nhau cũng đỡ cô quạnh.”

Ông Hoa chưa có quyết định dứt khoát, thì phải vào bệnh viện mổ cắt một khúc ruột

già có bươu độc. Anh chị Tiến hoãn chuyện dọn nhà để đưa đón ông Hoa chạy lui tới nhiều lần trong mấy ngày, làm thủ tục và khám nghiệm trước khi lên bàn mổ. Ngày mổ, anh Tiến đưa ông Hoa đến bệnh viện từ sáng sớm tinh sương, cả bốn cha con hồi hộp ngồi trong phòng đợi, chờ kết quả giải phẫu. Khi y tá báo tin cuộc giải phẫu thành công, cả nhà thở phào reo vui. Lúc ông Hoa hồi tỉnh thuốc mê, thấy cả nhà anh Tiến đứng bên giường vui mừng chào đón. Con Bé nắm tay ông nước mắt rưng rưng và nói: “Ông ngoại đừng chết nghe! Chúng cháu thương ông lắm.” Nghe cảm động, mắt ông hoe đỏ. Chị Nga nghỉ việc vào bệnh viện ngồi bên giường ông Hoa suốt mấy ngày. Chiều nào anh Tiến cũng chở con Bé và thằng Tý vào bệnh viện thăm ông. Khi ông xuất viện dưỡng bệnh tại nhà, anh Tiến cũng nghỉ việc một tuần để giúp ông khi sức còn yếu. Con Bé và thằng Tý ngày nào cũng hỏi han sức khỏe và chúc ông mau bình phục. Chị Nga nhắc nhở ông uống thuốc đúng giờ.

Anh con trai và cô con gái của ông Hoa có về thăm hai ngày. Cô con gái thấy gia đình anh chị Tiến chăm sóc thương yêu ông Hoa hơn cả cha ruột cũng cảm động, và năn nỉ chị Nga đừng dọn nhà đi nơi khác. Chị nói với ông bố: *“Ba cho gia đình chị Nga ở lại đây nhé! Có anh chị ở cùng Ba, con cũng yên lòng. Con không lo cho Ba được chu đáo bằng anh chị ấy. Nhờ phước đức, Ba đã có thêm được hai người con hiếu đễ, và hai đứa cháu ngoan.”*

Ông Hoa cười nói với anh Tiến chị Nga: *“Phải rồi, các con ở lại đây với Bác đi! Ở bao lâu cũng được. Bác lấy tiền thuê rẻ, các con để dành tiền, rồi khi nào đủ, mua luôn căn nhà này. Khi đó, bác thuê lại nhà các con, ở cho đến chết.”*

Chị Nga và anh Tiến nghe mà rưng rưng nước mắt.

Tràm Cà Mau

